

Bản án số: 52/2017/HSST
Ngày: 21-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Long.

2. Ông Trần Quang Bình.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quyền là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2017/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2017/HSST-QĐ ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thọ H, sinh năm 1989;

Sinh trú quán: thôn Đ, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Thọ N; con bà: Phùng Thị T; tiền án, tiền sự: chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25-6-2017 đến ngày 01-7-2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Chị Đỗ Thị Bích T, sinh năm 1976 (đã chết)

2. Cháu Đoàn Thủy T, sinh năm 2000.

Trú tại: thôn B, xã Q, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện cho người bị hại: Anh Đoàn Đình M, sinh năm 1972.

Trú tại: ĐBPCKQTTTBĐBP tỉnh Hà Giang.

Người đại diện cho người bị hại theo ủy quyền:

Ông Đỗ Văn S, sinh năm 1963 (có mặt)

Trú tại: thôn P, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Thế C, sinh năm 1984 (có mặt).

Trú tại: thôn T, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị M, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Phạm Văn M, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thọ H, sinh năm 1989, có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải Hưng Yên cấp ngày 01-11-2016, lái xe ô tô thuê cho anh Nguyễn Thế C . Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 25-6-2017 tại km 50 + 800 đường 38A thuộc thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên , Nguyễn Thọ H đã điều khiển xe ô tô tải biển số 89C-058.71 lấn sang phần đường ngược chiều để vượt xe mô tô cùng chiều không đúng quy định gây nguy hiểm cho xe mô tô biển số 89B1-390.15 do chị Đỗ Thị Bích T điều khiển, chở con gái là Đoàn Thủy T đang đi ngược chiều dẫn đến tai nạn , chị T ngã ra đường , bánh sau bên trái xe ô tô đã chèn vào người chị T làm chị T bị tử vong, cháu T bị xây xước nhẹ và xe mô tô, xe ô tô bị hư hỏng nhẹ.

Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông tại km 50 + 800, đường 38A thuộc thôn T, xã N xác định : Mặt đường trải nhựa rộng 5,8m, không có vạch sơn phân chia phần đường, tầm nhìn không bị che khuất, đoạn đường này có đặt các biển báo hiệu nguy hiểm , chỉ dẫn công trường đang thi công . Lấy mép đường bên phải theo chiều TX đi AT làm mép đường chuẩn , mốc cố định là mép cống phía đông Trạm bơm T. Lề đường chiều TX đi AT là 2m và lề đường ngược lại là 2,5m. Xe ô tô biển số 89C-058.71 đỗ ở phần đường bên phải theo chiều AT đi TX, từ má ngoài lớp bánh trước bên trái xe ô tô ra mép đường chuẩn là 3,5m, từ má ngoài lớp bánh kép sau bên trái về hướng AT 7,3m là điểm cuối vết phanh kép màu đen gồm hai vết song song có điểm cuối bằng nhau nằm bên phải đường chiều AT đi TX: Vết phanh thứ nhất có kích thước (9 x 0,15)m, đầu vết phanh này ra mép đường chuẩn là 2,7m, cuối vết phanh ra mép đường chuẩn là 3,2m; vết phanh thứ hai có kích thước (6,5 x 0,1)m, đầu vết phanh này ra mép đường chuẩn là 2,3m, cuối vết phanh ra mép

đường chuẩn là 2,9m; khoảng cách giữa vết phanh là 0,36m. Cuối vết phanh bánh kép về hướng AT 4m là điểm đầu vết cà xước đứt đoạn, kích thước (4 x 0,02)m, có chiều từ TX đi AT. Đo thẳng từ đầu vết phanh bánh kép về hướng AT 1,4m là vùng tạp chất màu hồng, đo kích thước (0,2 x 0,1)m, từ tâm vùng tạp chất này ra mép đường chuẩn 1,1m, về hướng AT 1,7m là điểm đầu vết cà xước có kích thước (0,3 x 0,01)m theo chiều từ TX đi AT. Từ tâm vùng tạp chất về hướng AT 1,4m là trục bánh sau xe mô tô biển số 89B1-390.15, dựng bằng chống phụ tại mép đường chuẩn, ở vị trí đầu bánh trước xe hướng AT là vùng ổ gà. Từ tâm vùng tạp chất về hướng AT 1m là chiếc mũ bảo hiểm màu xanh trắng nằm trên mép đường chuẩn (BL: 20, 21).

Khám nghiệm xe ô tô biển số 89C-058.71, xác định: Tại má ngoài lớp ngoài bánh kép sau bên trái có vết chà xát cao su theo hình cung, kích thước 0,37m, vị trí vết này nằm trên dòng chữ “CHAO”. Tại mặt lớp này có vết chà xát cao su, kích thước (0,17 x 0,13)m, tâm vết này có nhiều tạp chất màu trắng nằm tương ứng với dòng chữ “YANG” ở má ngoài của lốp. Tình trạng của xe ô tô hoạt động bình thường (BL: 50, 51).

Khám nghiệm xe mô tô biển số 89B1-390.15, xác định: Gương chiếu hậu bên trái bị gãy cần gương, gáo gương rời khỏi xe. Đầu tay phanh trước bên trái có vết sạt kim loại, kích thước (1 x 1)cm. Cạnh ngoài ốp nhựa phía trước đầu xe bên trái cụm đèn chiếu sáng phía trước có vết sạt nhựa, kích thước (5 x 1)cm. Ốp cánh yếm bên trái có vết sạt nhựa, kích thước (10 x 2)cm. Cạnh ốp nhựa thân xe bên trái có vết sạt nhựa, kích thước (4x2)cm có chiều từ trước về sau. Cạnh ngoài bên trái thanh kim loại đuôi xe có vết sạt dính tạp chất màu đen, kích thước (10 x 3)cm. Tình trạng của xe mô tô hoạt động bình thường (BL: 48, 49).

Khám nghiệm tử thi Đỗ Thị Bích T xác định: Vùng đỉnh đầu sát với chân tóc trán, nằm trên đường giữa có vết rách da sâu sát xương, kích thước (21 x 0,5)cm, mổ kiểm tra tại vị trí này thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị dập nứt, kích thước (2,5 x 0,5)cm. Vùng mắt bên trái cách đường giữa 2cm có xây xước da bầm tím, kích thước (12 x 11)cm. Phía dưới cằm bên trái sát đường giữa cách mồm cằm 3cm có vết xây xước da, kích thước (3,5 x 1)cm. Vùng ngực bên trái sát đường giữa sát hõm nách trái có đám xây xước trên diện sưng nề, kích thước (31 x 20)cm, kiểm tra vùng này thấy gãy xương đòn trái, gãy cung trước các xương sườn số 1, 2, 3, 4, 5 bên trái và xương ức. Vùng hạ sườn bên trái cách đường giữa 12 cm, cách mào chậu trái 5cm có đám xây sát da, kích thước (12 x 13)cm. Toàn bộ cánh tay trái có đám xây sát da, sưng nề bầm tím, kích thước (26 x 23)cm, kiểm tra thấy gãy 1/3 trên xương cánh tay trái. Đoạn 1/3 trên cẳng tay trái sát với mồm khuỷu có vết xây xước da kích thước (23 x 11)cm (BL: 35, 36).

Bản kết luận giám định pháp y số 86/PC54 ngày 28-6-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, đã kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân

Đỗ Thị Bích T là do đa chấn thương, vỡ xương hộp sọ; thể loại chết không tự nhiên (BL: 47).

Bản kết luận định giá và Kết luận định giá tài sản số 27/HĐĐG-KL ngày 12-7-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại gồm: Xe mô tô biển số 89B1-390.15 là 320.000 đồng; xe ô tô biển số 89C-058.71 là 150.000 đồng (BL:62, 63).

Về trách nhiệm dân sự: Anh C và gia đình bị cáo đã phúng viếng, bồi thường cho gia đình chị T: tiền viện phí, mai táng, tổn thất tinh thần, cấp dưỡng nuôi hai con của chị T đến khi các cháu đủ 18 tuổi, sửa chữa phương tiện. Tổng số tiền là 120.000.000 đồng. Gia đình chị T đã nhận đủ số tiền này, không có đề nghị gì khác và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự, dân sự cho bị cáo.

Cháu T chỉ bị xây xước nhẹ và không yêu cầu, đề nghị gì.

Anh C không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 50.000.000 đồng đã góp để cùng bồi thường cho gia đình chị T và phần hư hại xe ô tô (BL:85,111-112; 120-121; 124-125).

Về vật chứng của vụ án: 01 giấy phép lái xe số 330162025804 mang tên Nguyễn Thọ H; 01 ô tô biển số 89C-058.71 và các giấy tờ xe ô tô là tài sản của anh C, Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại chiếc xe ô tô và các giấy tờ xe ô tô trên cho anh C; 01 xe mô tô biển số 89B1-390.15, 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng bị vỡ và các giấy tờ liên quan, giấy phép lái xe mang tên chị T, Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại cho anh Đoàn Đình M (chồng của chị T).

Tại Bản cáo trạng số 50/QĐ-VKS- HS ngày 31-8-2017, VKSND huyện Kim Động truy tố Nguyễn Thọ H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

- Đại diện người bị hại theo ủy quyền là ông Đỗ Văn S trình bày: Hành vi của bị cáo và việc bồi thường về trách nhiệm dân sự như bị cáo trình bày tại phiên tòa là đúng. Cháu T chỉ bị xây xước nhẹ, không ảnh hưởng gì đến sức khỏe. Gia đình chị T đã nhận số tiền bồi thường 120.000.000 đồng, bao gồm tiền mai táng phí, tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu con chị T đến khi các cháu đủ 18 tuổi, tiền sửa chữa xe mô tô của chị T và các khoản bồi thường khác. Nay ông vẫn giữ nguyên quan điểm xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự. Gia đình chị T đã nhận lại tài sản của chị T gồm xe mô tô biển số 89B1-390.15, 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng bị vỡ và các giấy tờ liên quan, giấy phép lái xe mang tên chị T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thế C trình bày: Anh thuê bị cáo lái xe tải của anh chở cát cho khách hàng tại thị trấn A, huyện A, tỉnh Hưng Yên. Sáng ngày 25-6-2017 bị cáo lái xe ô tô và đã gây tai nạn làm chết một người. Xe ô tô bị hư hỏng nhẹ. Sau khi xảy ra tai nạn anh và bị cáo đã khắc phục

hậu quả bồi thường cho gia đình bị người bị hại số tiền là 120.000.000 đồng, trong đó của anh là 50.000.000 đồng, số tiền còn lại là của bị cáo . Anh không yêu cầu bị cáo phải trả anh số tiền này , anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh tiền sửa chữa xe ô tô.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận : Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay , bị cáo đã khai nhận : Sáng ngày 25-6-2017, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 89C-058.71 chở cát đến thôn B, thị trấn A, huyện A, tỉnh Hưng Yên. Trên đường về tại km 50 + 800 đường 38A thuộc thôn T, xã N, huyện K, bị cáo điều khiển xe ô tô vượt xe cùng chiều không đúng quy định , bị cáo đã lái xe lấn sang phần đường ngược chiều làm người điều khiển xe mô tô đi ngược chiều ngã ra đường , bánh sau bên trái xe mô tô chèn vào người gây chết người , còn người ngồi sau xe mô tô ngã ra đường chỉ bị xây xước nhẹ. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại các biên bản lấy lời khai , biên bản hỏi cung của bị cáo có trong hồ sơ vụ án ; phù hợp với lời khai của người bị hại , lời khai của những người làm chứng , biên bản hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi , khám nghiệm phương tiện xe ô tô , xe mô tô và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (BL: 20; 21; 35; 36; 47 - 51; 90 – 101; 111 - 116). Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thọ H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60; khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thọ H. Tuyên bố: Nguyễn Thọ H phạm tội “Vi phạm quy định về điều kiện phương tiện giao thông đường bộ”. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thọ H 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án t reo, thời gian thử thách 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm . Giao bị cáo Nguyễn Thọ H cho UBND thị trấn Lương Bằng , huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe số 330162025804 mang tên Nguyễn Thọ H sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Lời nói sau cùng của bị cáo : Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Thọ H có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 89C-058.71 lấn sang phần đường ngược chiều để vượt xe đi cùng chiều khi có xe chạy ngược chiều, vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 2 và điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, làm người điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều là chị Đỗ Thị Bích T chở con gái là cháu Đoàn Thủy T ngã xuống đường. Chị T bị bánh sau bên trái xe ô tô chèn qua người gây tử vong, cháu T bị xây xước nhẹ. Đối với chiếc xe mô tô biển số 89B1-390.15 của chị T, tại bản Kết luận định giá tài sản số 27/HĐĐG-KL ngày 12-7-2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng kết luận: Xe mô tô bị thiệt hại là 320.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo Nguyễn Thọ H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo khi điều khiển phương tiện giao thông tham gia giao thông đã không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về an toàn giao thông vận tải đường bộ gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông khác, hậu quả làm chị T chết, cháu T bị xây xước nhẹ, gây thiệt hại về tài sản của người khác. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; đại diện người bị hại có đơn đề nghị xin miễn giảm trách nhiệm hình sự, miễn giảm trách nhiệm dân sự; bị cáo có đơn đề nghị xin được cải tạo tại địa phương và được chính quyền địa phương xác nhận. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện và răn đe kẻ khác.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy, bị cáo lần đầu phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 xe ô tô biển số 89C-058.71 và các giấy tờ xe ô tô là tài sản của anh C, Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại chiếc xe ô tô và các giấy tờ xe ô tô trên cho anh C; 01 xe mô tô biển số 89B1-390.15, 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng bị vỡ và các giấy tờ liên quan, giấy phép lái xe mang tên chị T, Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại cho anh Đoàn Đình M (chồng của chị T).

- 01 giấy phép lái xe số 330162025804 mang tên Nguyễn Thọ H. Tòa án sẽ trả lại giấy phép lái xe trên sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh S, anh C không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thọ H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thọ H 01 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thọ H cho UBND thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tòa án trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe số 330162025804 mang tên Nguyễn Thọ

H sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện người bị hại , người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan , có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có mặt được tính từ ngày tuyên án , người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Người bị hại.
- Đại diện người bị hại.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Hưng Yên.
- THADS huyện Kim Động.
- UBND Thị trấn Lương Bằng.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Oanh